

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST

Ngày: 14 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Kiều.

Ông Đào Văn Rạng.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà: Ông Hà Viết Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2020/TLST- HS ngày 21 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 03/4/2020; Quyết định hoãn phiên toà số 10/2020/HSST-QĐ ngày 17/4/2020 đối với:

Bị cáo: Đỗ Văn T - Sinh ngày 20 tháng 02 năm 1991 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Xóm 8, xã P, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; con ông Đỗ Văn N, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị X, sinh năm 1954, cả hai hiện đăng ký hộ khẩu thường trú xã P, huyện N, tỉnh Nam Định; vợ, con: Chưa. Tiền sự: Không.

Tiền án: + Ngày 03 tháng 8 năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Ngày 06 tháng 5 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Ngày 12 tháng 5 năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” (tài sản chiếm đoạt dưới hai triệu đồng).

- Nhân thân: Ngày 28 tháng 10 năm 2016, bị Công an huyện Nghĩa Hưng xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi “*Đánh nhau, gây mất an ninh trật tự*”.

Bị cáo Đỗ Văn T bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 10 tháng 01 năm 2020 đến ngày 16 tháng 01 năm 2020 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Hưng; có mặt.

* Người bị hại:

1. Ông Trần Quốc P, sinh năm 1953; nơi cư trú: Đội 7, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Đội 7, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

* Người làm chứng: Ông Hà Văn K, sinh năm 1960; nơi cư trú: Đội 7, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 07/01/2020, Đỗ Văn T đi đến khu vực xã H, huyện N trộm cắp gà bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi đi T mang theo 01 đèn pin nhựa, 01 dao bài dài khoảng 30 cm và 01 bao xác rắn màu vàng. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, T đi bộ đến khu vực nhà anh Nguyễn Văn H, phát hiện trong chuồng gà nhà anh H có tiếng gà kêu. T sử dụng đèn pin soi vào chuồng gà thì thấy trong chuồng gà nhà anh H có khoảng 20 con gà, mỗi con khoảng 03 kg, T mở chuồng gà bắt được 03 con gà cho vào bao xác rắn thì thấy có ánh đèn pin soi gần đó, T sợ bị phát hiện nên không bắt nữa và mang 03 con gà đi. Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực nhà ông Trần Quốc P, phát hiện trong chuồng gà nhà ông P có tiếng gà kêu, T dùng đèn pin soi vào chuồng gà nhà ông P thấy có 10 con gà. T vào chuồng gà bắt 10 con gà cho vào bao xác rắn đi về. T mang bao xác rắn đựng gà về thả ở nhà hoang của anh Lã Văn N ở xóm 8, xã P, huyện N cất giấu với mục đích để mang đi tiêu thụ, sau đó T mang 01 đèn pin nhựa, 01 dao bài dài khoảng 30 cm và 01 bao xác rắn màu vàng vứt xuống sông tiêu nước thuộc Xóm 8, xã P rồi về nhà ngủ. Công an xã H thu giữ của anh Lã Văn N 13 con gà, giống đực và mái, có các màu đỏ, vàng, tía, đen.

Tại bản kết luận định giá số 01/HĐ - ĐGTS, ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Nghĩa Hưng, kết luận: 13 con gà, giống đực và mái, có các màu đỏ, vàng, tía, đen có trọng lượng 37,6 kg, có giá trị 3.324.500 đồng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Đỗ Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 19/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo T khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đỗ Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Những người bị hại vắng mặt tại phiên toà nhưng đều có lời khai: Đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 20 phút đến 20 giờ 50 phút ngày 07 tháng 01 năm 2020, Đỗ Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 13 con gà, giống đục và mái, trọng lượng 37,6 kg của anh Nguyễn Văn H và ông

Trần Quốc P, có tổng giá trị là 3.324.500 đồng. Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi bị cáo đã thực hiện xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình, đã ba lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau gây mất trật tự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện tội phạm. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhiều lần liên tục, nhưng lần cuối cùng năm 05/2017 giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã T khản khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo là người có điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 03 con gà, trong đó có 02 con gà trống, 01 con gà mái, lông màu vàng, đỏ, tía có là gà của anh Nguyễn Văn H và 10 con gà, trong đó có 05 con gà trống và 05 con gà mái, lông màu vàng - đỏ, đen của ông Trần Quốc P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đã trả lại cho anh Nguyễn Văn H và ông Trần Quốc P là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 đèn pin nhựa, 01 dao bài dài khoảng 30 cm và 01 bao xác rắn màu vàng sau khi trộm cắp gà, Đỗ Văn T đã vớt xuống sông tiêu nước thuộc xóm 8, xã P,

huyện N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng đã truy tìm, nhưng không thấy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự .

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2020.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án công khai có mặt bị cáo; vắng mặt bị hại. Báo cho người có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Trại giam + CA;
- Bị cáo.
- UBND xã P;
- UBND xã H;
- Cơ quan Thi hành án;
- Án văn + lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Văn Chung